

Số: 2557 /QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 25 tháng 05 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Hướng dẫn về liêm chính khoa học và đạo đức
nghề nghiệp trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ**

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ngày 27/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về thông tin, thống kê, đánh giá, chuyển đổi số và những vấn đề chung;

Căn cứ Nghị định số 55/2025/NĐ-CP ngày 02/3/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Hướng dẫn về liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

Hướng dẫn là tài liệu khung, bao gồm các nội dung cơ bản có tính chất định hướng làm cơ sở để các cơ quan tài trợ kinh phí cho hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, các tổ chức khoa học và công nghệ cụ thể hóa thành quy tắc nội bộ và triển khai áp dụng trong phạm vi cơ quan, tổ chức.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Bùi Hoàng Phương;
- Bộ GD&ĐT;
- Các Viện Hàn lâm: KH&CN; KHXH;
- Các ĐH Quốc gia;
- Các Quỹ Phát triển KH&CN; Quỹ Phát triển KH, CN & ĐMST; tổ chức KH&CN;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Công TTĐT của Bộ KH&CN;
- Lưu: VT, XNT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Bùi Hoàng Phương



**HƯỚNG DẪN VỀ LIÊN CHÍNH KHOA HỌC VÀ
ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP TRONG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC
VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ**

*(Kèm theo Quyết định số 255/QĐ-BKHCN ngày 25 tháng 5 năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Điều 7 Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về thông tin, thống kê, đánh giá, chuyển đổi số và các vấn đề chung, Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Hướng dẫn về liên chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp trong nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ.

I. Mục tiêu của việc ban hành Hướng dẫn về liên chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ

Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo lần đầu tiên quy định về liên chính khoa học, đạo đức nghề nghiệp trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ tại Điều 8 với các nội dung: trách nhiệm bảo đảm tuân thủ của tổ chức, cá nhân; trách nhiệm hướng dẫn áp dụng việc tuân thủ của cơ quan quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; trách nhiệm ban hành quy định của tổ chức khoa học và công nghệ.

Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về thông tin, thống kê, đánh giá, chuyển đổi số và các vấn đề chung (sau đây viết tắt là Nghị định số 262/2025/NĐ-CP) tại các Điều 3, 4, 5, 6, 7 và 8 đã giải thích từ ngữ liên chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; các nguyên tắc mà cá nhân phải tuân thủ trong hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; các hành vi vi phạm; trách nhiệm hướng dẫn áp dụng, kiểm tra việc tuân thủ; cập nhật thông tin vi phạm liên chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

Hướng dẫn này được ban hành nhằm mục tiêu bảo đảm tuân thủ liên chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong toàn bộ quá trình hoạt động khoa học và công nghệ.

Trên cơ sở các quy định tại Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, Nghị định số 262/2025/NĐ-CP và tham khảo kinh nghiệm quốc tế (của châu Âu, một số quốc gia OECD: Đức, Pháp, Thụy Sĩ, Thụy Điển, Hà Lan, Úc, New Zealand và Trung Quốc, Singapore), kinh nghiệm thực tiễn trong nước, ý kiến

góp ý của các bộ, cơ quan, chuyên gia, Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Hướng dẫn về liên chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ (sau đây viết tắt là liên chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp). Hướng dẫn là tài liệu khung, bao gồm các nội dung cơ bản có tính chất định hướng để các cơ quan tài trợ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ (sau đây viết tắt là cơ quan tài trợ), tổ chức khoa học và công nghệ ban hành hoặc hoàn thiện quy tắc về liên chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của mình để triển khai thực hiện. Qua đó, góp phần bảo vệ giá trị tri thức, chất lượng nghiên cứu, xây dựng văn hóa liên chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm xã hội và tính bền vững trong nghiên cứu. Đồng thời, phòng ngừa vi phạm về liên chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp.

II. Trách nhiệm của cơ quan tài trợ, tổ chức khoa học và công nghệ

Theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định số 262/2025/NĐ-CP, các cơ quan tài trợ kinh phí, tổ chức khoa học và công nghệ có trách nhiệm ban hành, tổ chức thực hiện và kiểm tra việc tuân thủ quy tắc về liên chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp trong cơ quan, tổ chức mình.

Trách nhiệm tổ chức thực hiện và kiểm tra việc tuân thủ quy tắc về liên chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp bao gồm nhiều hoạt động cụ thể được thực hiện thông qua việc:

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, tập huấn định kỳ nội dung của quy tắc cho các tổ chức, cá nhân trực thuộc hoặc tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ thuộc phạm vi quản lý;
- Thực hiện các biện pháp phòng ngừa vi phạm. Lồng ghép yêu cầu tuân thủ liên chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp trong quá trình thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ từ thông báo kế hoạch tài trợ, đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ; hợp đồng thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ; các biên bản của hội đồng khoa học và công nghệ; cập nhật thông tin, báo cáo về việc thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ; các biên bản, biểu mẫu đánh giá nhiệm vụ, hoạt động khoa học và công nghệ; đơn đăng ký/đề nghị hỗ trợ các hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ.
- Thiết lập cơ chế rà soát nội bộ về dữ liệu, tác giả, trích dẫn, đồng thuận tham gia nghiên cứu, bảo mật dữ liệu, lưu trữ hồ sơ nghiên cứu.
- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy tắc về liên chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp trong cơ quan, tổ chức.
- Kịp thời tiếp nhận, tiến hành các biện pháp xác minh và có biện pháp xử lý phù hợp với đặc thù của cơ quan, tổ chức và các quy định của Đảng và Nhà

nước khi có thông tin về dấu hiệu vi phạm liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Nghị định số 262/2025/NĐ-CP.

- Cập nhật thông tin về các hành vi vi phạm trên Nền tảng số quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 262/2025/NĐ-CP.

III. Nội dung quy tắc về liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp

Tùy theo chức năng, nhiệm vụ và đặc thù hoạt động cụ thể, cơ quan tài trợ, tổ chức khoa học và công nghệ ban hành quy tắc về liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp của tổ chức mình theo Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này với các nội dung chính như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng: áp dụng đối với tổ chức, cá nhân trực thuộc hoặc tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của cơ quan tài trợ và tổ chức khoa học và công nghệ.

2. Giải thích từ ngữ, bao gồm các thuật ngữ cơ bản và thuật ngữ chuyên ngành liên quan đến liêm chính khoa học, đạo đức nghề nghiệp.

3. Các hành vi vi phạm liêm chính khoa học, đạo đức nghề nghiệp.

Cơ quan tài trợ, tổ chức khoa học và công nghệ căn cứ vào các quy định tại khoản 1 Điều 8 Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; khoản 1, khoản 2 Điều 6 Nghị định số 262/2025/NĐ-CP để quy định về hành vi vi phạm liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp hoặc bổ sung các hành vi vi phạm khác phù hợp với quy định của Đảng, Nhà nước.

4. Các quy tắc liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp.

Các nguyên tắc liêm chính khoa học tập trung vào tính trung thực, khách quan và minh bạch trong đề xuất, thực hiện, công bố và ứng dụng kết quả nghiên cứu; tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ và ghi nhận đầy đủ, chính xác sự đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong nghiên cứu; lưu giữ dữ liệu và trách nhiệm giải trình.

Các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp tập trung vào các chuẩn mực hành vi nhằm bảo vệ quyền con người, lợi ích và quyền riêng tư của đối tượng nghiên cứu; công khai xung đột lợi ích và không lạm dụng tài nguyên nghiên cứu vào mục đích cá nhân.

Cơ quan tài trợ, tổ chức khoa học và công nghệ căn cứ vào tình hình thực tế để quy định các nguyên tắc liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp phù hợp với quy định tại Điều 4, Điều 5 Nghị định số 262/2025/NĐ-CP, gắn với quy trình triển khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ, các hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ và cơ chế bảo đảm thực thi, bao gồm:

(1) Liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp trong quá trình đề xuất tài trợ, đặt hàng và tham gia tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

(2) Liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp trong quá trình thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

(3) Liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp trong xây dựng báo cáo khoa học và công bố khoa học;

(4) Liêm chính khoa học trong việc xác lập quyền sở hữu trí tuệ;

(5) Liêm chính khoa học trong quá trình tư vấn, phản biện, đánh giá khoa học;

(6) Liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp trong ứng dụng kết quả nghiên cứu, đề xuất khen thưởng, sử dụng tài chính trong thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

(7) Liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp trong hoạt động hỗ trợ nâng cao năng lực khoa học và công nghệ;

(8) Liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp trong thu thập, sử dụng, quản lý dữ liệu nghiên cứu;

(9) Liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp trong trích dẫn;

(10) Liêm chính khoa học trong hoạt động xuất bản;

(11) Liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp khi sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI);

(12) Liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp trong hợp tác học thuật và hợp tác quốc tế.

5. Các biện pháp phòng ngừa vi phạm và trách nhiệm của các chủ thể bảo đảm liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp.

(1) Các biện pháp phòng ngừa;

(2) Lưu trữ hồ sơ nghiên cứu;

(3) Khai báo xung đột lợi ích;

(4) Trách nhiệm của cá nhân hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ;

(5) Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan tài trợ, tổ chức khoa học và công nghệ;

(6) Trách nhiệm của tổ chức chủ trì, chủ nhiệm nhiệm vụ, trưởng nhóm nghiên cứu;

(7) Trách nhiệm của bộ phận quản lý khoa học và công nghệ;

(8) Trách nhiệm của thành viên hội đồng, chuyên gia tư vấn, phản biện, đánh giá.

6. Quy trình tiếp nhận thông tin, tổ chức xác minh, kết luận và xử lý các hành vi vi phạm liên chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp.

(1) Quy trình xem xét, xác minh vi phạm được thực hiện thông qua các bước quy định tại khoản 3 Điều 7 Nghị định số 262/2025/NĐ-CP: trường hợp nhận được thông tin về dấu hiệu vi phạm, cơ quan tài trợ, tổ chức khoa học và công nghệ tổ chức xác minh sơ bộ; thành lập hội đồng tư vấn gồm những cá nhân có chuyên môn phù hợp, độc lập với nội dung vụ việc để tổ chức xác minh, làm việc với các bên liên quan; xác định việc có hay không có hành vi vi phạm; ban hành kết luận về hành vi vi phạm trong thời hạn cụ thể do cơ quan quy định.

Lưu ý trong quá trình xem xét, xác minh dấu hiệu vi phạm và kết luận, xử lý hành vi vi phạm, cần bảo đảm bí mật thông tin và bảo vệ người cung cấp thông tin về dấu hiệu vi phạm; thông tin về người bị cáo buộc vi phạm và thông tin về vụ việc khi chưa có kết luận chính thức.

Theo quy định tại khoản 4 Điều 6 và khoản 4 Điều 7 Nghị định số 262/2025/NĐ-CP trong quá trình xem xét, xác minh vi phạm liên chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp, cơ quan tài trợ, tổ chức khoa học và công nghệ phải bảo đảm quyền được xem xét sự việc một cách khách quan, công bằng; quyền được biết, quyền giải trình, quyền khiếu nại của cá nhân bị cáo buộc vi phạm.

Quy tắc về liên chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp cần ghi nhận quyền khiếu nại, phản ánh, kiến nghị của cá nhân bị xem xét và bị kết luận có hành vi vi phạm. Việc khiếu nại của các cá nhân bị xem xét và bị kết luận có hành vi vi phạm được thực hiện theo quy định của pháp luật về khiếu nại. Đồng thời, không coi người có dấu hiệu vi phạm là người vi phạm nếu chưa có bằng chứng rõ ràng và kết luận của người đứng đầu cơ quan, tổ chức.

(2) Hành vi vi phạm liên chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp có nhiều mức độ khác nhau và có thể do lỗi vô ý hoặc lỗi cố ý của người vi phạm. Do vậy, cơ quan tài trợ, tổ chức khoa học và công nghệ có thể căn cứ vào vi phạm do vô ý hay cố ý, tính chất, mức độ, hậu quả của vi phạm để quy định biện pháp xử lý phù hợp, ví dụ như: nhắc nhở, phê bình; cảnh cáo bằng văn bản; yêu cầu cải chính, xin lỗi công khai; dừng giao chủ trì hoặc tham gia nhiệm vụ khoa học và công nghệ đang thực hiện; không cho phép chủ trì hoặc tham gia thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ vô thời hạn hoặc trong thời gian nhất định; yêu cầu rút bài báo/ấn phẩm khoa học có liên quan đến hành vi vi phạm; yêu cầu hoàn trả kinh phí đã nhận khi bài báo/ấn phẩm bị rút hoặc bị kết luận vi phạm; thu hồi kinh phí và các danh hiệu, khen thưởng liên quan đến kết quả vi phạm; sửa đổi, hủy bỏ kết quả đánh giá nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

7. Cập nhật thông tin vi phạm lên Nền tảng số quản lý khoa học và công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia (được quy định tại Điều 20 Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo).

Việc cập nhật thông tin vi phạm liên chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp thực hiện theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 262/2025/NĐ-CP. Cơ quan có thẩm quyền sau khi ban hành kết luận về hành vi vi phạm liên chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp của các cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 8 Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, các điểm b, d, đ khoản 1 và khoản 2 Điều 6 Nghị định số 262/2025/NĐ-CP, có trách nhiệm cập nhật thông tin lên Nền tảng số quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia.

Thông tin cập nhật về vi phạm liên chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp (bao gồm cả trường hợp được hủy bỏ kết luận vi phạm) được quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị định số 262/2025/NĐ-CP gồm: tên cá nhân vi phạm; tổ chức nơi cá nhân công tác; mô tả hành vi vi phạm; sản phẩm học thuật bị ảnh hưởng; kết luận, hình thức xử lý; thời gian có hiệu lực văn bản kết luận.

Hướng dẫn là tài liệu khung, bao gồm các nội dung cơ bản có tính chất định hướng làm cơ sở để các cơ quan tài trợ kinh phí cho hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, các tổ chức khoa học và công nghệ cụ thể hóa thành quy tắc nội bộ và triển khai áp dụng trong phạm vi cơ quan, tổ chức.

Phụ lục

MẪU QUYẾT ĐỊNH BAN HÀNH QUY TẮC VỀ LIÊM CHÍNH KHOA HỌC VÀ ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP TRONG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ

TÊN CƠ QUAN BAN HÀNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-

Hà Nội, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy tắc về liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của... (tên cơ quan, tổ chức)

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN BAN HÀNH

Căn cứ Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ngày 27/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và công nghệ và đổi mới sáng tạo về thông tin, thống kê, đánh giá, chuyển đổi số và những vấn đề chung;

Căn cứ... (văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan ban hành Quyết định) và các văn bản có liên quan;

Theo đề nghị của... (Thủ trưởng cơ quan, đơn vị tham mưu ban hành Quyết định).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy tắc về liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của... (tên cơ quan, tổ chức).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị tham mưu, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- ...

- Lưu: VT.

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC
(ký, đóng dấu)

QUY TẮC

**Về liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp
trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của...**
(Kèm theo Quyết định số .../QĐ-... ngày ... tháng ... năm ... của ...)

Chương I**QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Ban hành Quy tắc về liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ (sau đây viết tắt là nghiên cứu khoa học và đạo đức nghề nghiệp) trong hoạt động của... (tên cơ quan, tổ chức).

2. Quy tắc này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc và tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ thuộc phạm vi quản lý của... (tên cơ quan, tổ chức).

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. *Liêm chính khoa học* là các yêu cầu về sự ngay thẳng, trung thực, trách nhiệm, công bằng và minh bạch trong hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ.

2. *Đạo đức nghề nghiệp trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ* là tập hợp các nguyên tắc, chuẩn mực về tính trung thực, minh bạch, công bằng, khách quan, tôn trọng con người và xã hội mà các nhà nghiên cứu cần tuân thủ trong quá trình nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

3. *Đạo văn* là hành vi sử dụng ý tưởng, dữ liệu, kết quả, sản phẩm trí tuệ hoặc sao chép nội dung, lời văn, hình ảnh trong tác phẩm được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ của người khác hoặc của mình mà không trích dẫn hoặc ghi nhận nguồn một cách trung thực và đầy đủ; sử dụng, công bố sản phẩm do thuê hoặc nhờ người khác thực hiện dưới tên mình, ngoại trừ các nội dung thuộc phương pháp nghiên cứu tiêu chuẩn hoặc dữ liệu nền tảng buộc phải lặp lại.

Các cơ quan tài trợ, tổ chức khoa học và công nghệ căn cứ vào đặc thù của từng ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, tổ chức để quy định tỷ lệ trùng lặp cho phép.

4. *Xung đột lợi ích* là tình huống mà lợi ích cá nhân, tổ chức có thể ảnh hưởng hoặc bị cho là ảnh hưởng đến tính trung thực, khách quan, độc lập trong nghiên cứu, tư vấn, phản biện, đánh giá khoa học.

5. *Dữ liệu nghiên cứu* là toàn bộ thông tin, số liệu, kết quả quan sát, thí nghiệm hoặc phân tích được thu thập, xử lý và sử dụng trong quá trình nghiên cứu khoa học.

6. *Ngụy tạo dữ liệu/kết quả nghiên cứu* là việc bịa ra dữ liệu hoặc kết quả nghiên cứu rồi ghi nhận, báo cáo hoặc công bố như là dữ liệu/kết quả có thật.

7. *Giả mạo dữ liệu* là việc can thiệp, sửa đổi, lược bỏ, thay thế, sắp xếp, xử lý dữ liệu, quy trình, thiết bị, tài liệu hoặc kết quả theo cách làm sai lệch bản chất của hồ sơ nghiên cứu.

8. *Hành vi làm sai lệch bản chất nghiên cứu* là việc thay đổi, ngụy tạo, giả mạo, bỏ sót hoặc truyền đạt sai dữ liệu, kết quả nghiên cứu khoa học.

Điều 3. Các hành vi vi phạm liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp

1. Các hành vi vi phạm liêm chính khoa học, bao gồm:

Các hành vi được quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 262/2025/NĐ-CP:

- a) Ngụy tạo dữ liệu, kết quả nghiên cứu;
- b) Giả mạo dữ liệu;
- c) Đạo văn dưới mọi hình thức;
- d) Ghi tên tác giả không đúng thực tế hoặc loại bỏ tác giả có đóng góp thực sự;
- đ) Cản trở, đe dọa, ép buộc, can thiệp vào quá trình đánh giá, phản biện, xét duyệt bản thảo công bố khoa học;
- e) Các hành vi vi phạm nguyên tắc liêm chính quy định tại Điều 4 Nghị định số 262/2025/NĐ-CP;

g) Các hành vi vi phạm khác do cơ quan tài trợ, tổ chức khoa học và công nghệ bổ sung phù hợp với quy định của Đảng, Nhà nước.

2. Các hành vi vi phạm đạo đức nghề nghiệp, bao gồm:

Các hành vi được quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 262/2025/NĐ-CP:

- a) Che giấu rủi ro gây hậu quả nghiêm trọng;
- b) Truyền bá thông tin sai sự thật, xuyên tạc kết quả nghiên cứu;

c) Không được sự đồng ý tự nguyện bằng văn bản hoặc các hình thức khác tương tự của đối tượng nghiên cứu khi nghiên cứu trên người;

d) Tiết lộ dữ liệu nhạy cảm thu thập trong nghiên cứu mà không có sự cho phép;

đ) Sử dụng thiết bị, kinh phí, vật tư phục vụ mục đích cá nhân;

e) Không công khai mối quan hệ tài chính, nguồn tài trợ nghiên cứu, các xung đột lợi ích có thể ảnh hưởng đến tính khách quan, độc lập, kết quả nghiên cứu;

g) Thử nghiệm công nghệ hoặc sản phẩm mới gây tác động tiêu cực đến môi trường, tài nguyên thiên nhiên hoặc sức khoẻ cộng đồng mà không có biện pháp đánh giá tác động và kiểm soát;

h) Thực hiện nghiên cứu xâm phạm nhân phẩm, danh dự, quyền riêng tư của cá nhân, cộng đồng;

i) Các hành vi vi phạm nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp quy định tại Điều 5 Nghị định số 262/2025/NĐ-CP;

k) Các hành vi vi phạm khác do cơ quan tài trợ, tổ chức khoa học và công nghệ bổ sung phù hợp với quy định của Đảng, Nhà nước.

3. Hành vi nguy tạo dữ liệu, đạo văn, che giấu xung đột lợi ích hoặc hành vi làm sai lệch bản chất nghiên cứu là hành vi vi phạm nghiêm trọng liêm chính khoa học.

Chương II

QUY TẮC LIÊM CHÍNH KHOA HỌC VÀ ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP

Điều 4. Nguyên tắc liêm chính khoa học trong nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ

Mọi cá nhân tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ phải tuân thủ các nguyên tắc liêm chính khoa học sau:

1. Trung thực trong việc đề xuất, thực hiện, công bố và ứng dụng kết quả nghiên cứu.

2. Khách quan và minh bạch trong quá trình thiết kế nghiên cứu, thu thập, phân tích, xử lý và đánh giá kết quả nghiên cứu.

3. Tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ và ghi nhận đầy đủ, chính xác sự đóng góp của các cá nhân, tổ chức liên quan.

4. Chịu trách nhiệm giải trình đối với kết quả nghiên cứu trước tổ chức chủ trì, cơ quan tài trợ, cộng đồng khoa học và xã hội khi được yêu cầu.

Điều 5. Nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ

Mọi cá nhân tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ phải tuân thủ các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp sau:

1. Tuân thủ quy định của pháp luật, không gây tổn hại đến xã hội và môi trường hoặc vi phạm các giá trị nhân văn.
2. Tôn trọng, bảo đảm an toàn và phẩm giá của đối tượng nghiên cứu, đặc biệt là con người. Không xâm phạm quyền và lợi ích của đối tượng nghiên cứu.
3. Bảo mật thông tin và bảo vệ quyền riêng tư của đối tượng nghiên cứu.
4. Không lạm dụng tài nguyên nghiên cứu vào mục đích cá nhân.
5. Công khai các xung đột lợi ích có thể ảnh hưởng đến tính khách quan, độc lập, kết quả nghiên cứu.
6. Tôn trọng đồng nghiệp và cộng đồng khoa học.

Điều 6. Liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp trong quá trình đề xuất tài trợ, đặt hàng và tham gia tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ

1. Trung thực trong việc đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ.
2. Không sao chép ý tưởng của người khác.
3. Không sử dụng nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã được phê duyệt, đang thực hiện hoặc đã được tài trợ để đăng ký, đề xuất nhiệm vụ khác có nội dung, mục tiêu, sản phẩm hoặc kinh phí trùng lặp, trừ trường hợp kế thừa, phát triển được thuyết minh rõ ràng và minh bạch.
4. Phải bảo mật thông tin của hồ sơ đề xuất.
5. Tuân thủ quy định của pháp luật, không gây tổn hại đến xã hội và môi trường hoặc vi phạm các giá trị nhân văn.
6. Các nghiên cứu y sinh học trên đối tượng con người phải tuân thủ hướng dẫn của Bộ Y tế và các bộ, ngành khác có liên quan (nếu có).
7. *Các nội dung khác do cơ quan tài trợ, tổ chức khoa học và công nghệ bổ sung phù hợp với quy định của Đảng, Nhà nước.*

Điều 7. Liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp trong quá trình thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ

1. Trung thực trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.
2. Khách quan và minh bạch trong quá trình thiết kế nghiên cứu, thu thập, phân tích, xử lý và đánh giá kết quả nghiên cứu.
3. Tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ và ghi nhận đầy đủ, chính xác sự đóng góp của các cá nhân, tổ chức liên quan.

4. Không sao chép kết quả của người khác hoặc của chính mình mà không trích dẫn đầy đủ thông tin.

5. Không che giấu rủi ro có thể xảy ra, đặc biệt các rủi ro có thể gây hậu quả nghiêm trọng.

6. Không truyền bá thông tin sai sự thật, xuyên tạc kết quả nghiên cứu.

7. Phải được sự đồng ý tự nguyện bằng văn bản hoặc các hình thức khác tương tự của đối tượng nghiên cứu khi nghiên cứu trên người. Các nghiên cứu y sinh học trên đối tượng con người phải tuân thủ hướng dẫn của Bộ Y tế và các bộ, ngành khác có liên quan (nếu có).

8. Không thực hiện nghiên cứu xâm phạm nhân phẩm, danh dự, quyền riêng tư của cá nhân, cộng đồng; tôn trọng lợi ích của cộng đồng.

9. Không tiết lộ dữ liệu nhạy cảm thu thập trong nghiên cứu mà không có sự cho phép của cơ quan có thẩm quyền. Bảo mật thông tin và bảo vệ quyền riêng tư của đối tượng nghiên cứu.

10. Không lạm dụng tài nguyên nghiên cứu vào mục đích cá nhân.

11. Tôn trọng đồng nghiệp và cộng đồng khoa học.

12. Không thử nghiệm công nghệ hoặc sản phẩm mới gây tác động tiêu cực đến môi trường, tài nguyên thiên nhiên hoặc sức khoẻ cộng đồng mà không có biện pháp đánh giá tác động và kiểm soát và phải tuân thủ hướng dẫn của các bộ, ngành có liên quan.

13. Chịu trách nhiệm giải trình đối với kết quả nghiên cứu trước tổ chức chủ trì, cơ quan tài trợ, cộng đồng khoa học và xã hội khi được yêu cầu.

14. *Các nội dung khác do cơ quan tài trợ, tổ chức khoa học và công nghệ bổ sung phù hợp với quy định của Đảng, Nhà nước.*

Điều 8. Liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp trong xây dựng báo cáo khoa học và công bố khoa học

1. Trung thực trong công bố kết quả nghiên cứu; công bố chính xác các kết quả đạt được, không đạt được.

2. Không đạo văn; tuân thủ đúng trích dẫn trong báo cáo khoa học và công bố khoa học.

3. Không bịa đặt, ngụy tạo dữ liệu, giả mạo dữ liệu, kết quả nghiên cứu.

4. Không ghi tên tác giả không đúng thực tế hoặc loại bỏ tác giả có đóng góp thực sự vào báo cáo khoa học.

5. Không cản trở, đe dọa, ép buộc, can thiệp vào quá trình đánh giá, phản biện, xét duyệt bản thảo công bố khoa học.

6. Có trách nhiệm công bố công trình khoa học trên tạp chí, hội thảo chuyên ngành phù hợp với trình độ và tính chất nhiệm vụ nghiên cứu hoặc công bố trên các ấn phẩm theo quy định hoặc hướng dẫn của Hội đồng Giáo sư Nhà nước, các tổ chức, đơn vị có thẩm quyền, cơ quan cơ quan tài trợ, tổ chức khoa học và công nghệ.

7. Không nộp đồng thời kết quả ở nhiều tạp chí, hội thảo. Không công bố lặp lại không minh bạch. Không tách nhỏ kết quả để tăng số lượng công bố mà không có giá trị học thuật độc lập; bảo đảm trích dẫn minh bạch, tỷ lệ tự trích dẫn và tỷ lệ trùng lặp theo quy định của từng tạp chí, hội thảo.

8. Ghi tên cơ quan đang công tác trong báo cáo khoa học và công bố khoa học. Trường hợp ghi tên cơ quan khác thì phải được sự đồng ý của cơ quan đang công tác.

9. Phải bảo mật thông tin và bảo vệ quyền riêng tư của đối tượng nghiên cứu.

10. Không truyền bá thông tin sai sự thật, xuyên tạc kết quả nghiên cứu.

11. Không tiết lộ dữ liệu nhạy cảm thu thập trong nghiên cứu mà không có sự cho phép.

12. Phải cải chính, đính chính, rút bài khi có hành vi vi phạm và hoàn trả kinh phí liên quan đến vi phạm khi được yêu cầu.

13. *Các nội dung khác do cơ quan tài trợ, tổ chức khoa học và công nghệ bổ sung phù hợp với quy định của Đảng, Nhà nước.*

Điều 9. Liêm chính khoa học trong việc xác lập quyền sở hữu trí tuệ

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ của Việt Nam.

2. Tuân thủ pháp luật quốc tế và pháp luật của Việt Nam khi xác lập quyền sở hữu trí tuệ tại Việt Nam và ở nước ngoài.

3. Trung thực trong việc nêu tên chủ sở hữu, tác giả các đối tượng quyền sở hữu trí tuệ khi xác lập quyền tại Việt Nam và ở nước ngoài.

4. *Các nội dung khác do cơ quan tài trợ, tổ chức khoa học và công nghệ bổ sung phù hợp với quy định của Đảng, Nhà nước.*

Điều 10. Liêm chính khoa học trong quá trình tư vấn, phản biện, đánh giá khoa học

1. Không nhận tư vấn, phản biện, đánh giá các đề xuất thực hiện nhiệm vụ, nhiệm vụ khoa học và công nghệ không thuộc chuyên môn, nghiệp vụ của mình.

2. Công khai các xung đột lợi ích có thể ảnh hưởng đến tính khách quan, độc lập của hoạt động tư vấn, phản biện, đánh giá khoa học.

3. Không nhận tư vấn, phản biện, đánh giá các đề xuất thực hiện nhiệm vụ, nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong trường hợp có xung đột lợi ích.

4. Không cản trở, đe dọa, ép buộc, can thiệp vào quá trình đánh giá, phản biện, xét duyệt bản thảo công bố khoa học.

5. Phải bảo đảm bí mật thông tin trong quá trình tư vấn, phản biện, đánh giá.

6. Không cố ý trì hoãn hoặc gây ảnh hưởng đến kết quả tư vấn, phản biện, đánh giá.

7. Các nội dung khác do cơ quan tài trợ, tổ chức khoa học và công nghệ bổ sung phù hợp với quy định của Đảng, Nhà nước.

Điều 11. Liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp trong ứng dụng kết quả nghiên cứu, đề xuất khen thưởng, sử dụng tài chính trong thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ

1. Không sử dụng thiết bị, kinh phí, vật tư phục vụ mục đích cá nhân.

2. Công khai mối quan hệ tài chính, nguồn tài trợ nghiên cứu, các xung đột lợi ích có thể ảnh hưởng đến tính khách quan, độc lập, kết quả nghiên cứu.

3. Công khai các nguồn kinh phí tài trợ cho nghiên cứu.

4. Không tự ý lấy công trình, kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ của tập thể tác giả để đăng ký dự thi, xét khen thưởng khi chưa có sự đồng ý của các tác giả khác.

5. Các nội dung khác do cơ quan tài trợ, tổ chức khoa học và công nghệ bổ sung phù hợp với quy định của Đảng, Nhà nước.

Điều 12. Liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp trong hoạt động hỗ trợ nâng cao năng lực khoa học và công nghệ

1. Không tự ý lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ của người khác để làm điều kiện đăng ký hoạt động hỗ trợ nâng cao năng lực.

2. Các nội dung khác do cơ quan tài trợ, tổ chức khoa học và công nghệ bổ sung phù hợp với quy định của Đảng, Nhà nước.

Điều 13. Liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp trong thu thập, sử dụng, quản lý dữ liệu nghiên cứu

1. Thu thập dữ liệu khách quan, đầy đủ, truy xuất được.

2. Không chọn lọc dữ liệu để đạt kết quả mong muốn.

3. Ghi chép nhật ký nghiên cứu, không xóa dấu vết chỉnh sửa.

4. Lưu cả dữ liệu chưa công bố.

5. Lưu trữ, sao lưu, bảo mật, chia sẻ dữ liệu phù hợp.
6. Không mua dữ liệu nghiên cứu giả hoặc thuê bên thứ ba tạo dữ liệu không minh bạch.
7. *Các nội dung khác do cơ quan tài trợ, tổ chức khoa học và công nghệ bổ sung phù hợp với quy định của Đảng, Nhà nước.*

Điều 14. Liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp trong trích dẫn tài liệu

1. Ưu tiên trích dẫn nguồn gốc ban đầu.
2. Trích dẫn thứ cấp phải ghi rõ.
3. Không trích dẫn sai ngữ cảnh.
4. Không cố ý bỏ qua tài liệu quan trọng trái chiều.
5. Không thêm tài liệu không đọc hoặc không liên quan.
6. Không ép tác giả trích dẫn tài liệu không cần thiết.
7. Không tham gia các hoạt động thao túng trích dẫn (cố tình làm sai lệch, thổi phồng hoặc sử dụng không đúng quy tắc các nguồn tài liệu tham khảo trong các kết quả nghiên cứu khoa học, bài báo).
8. *Các nội dung khác do cơ quan tài trợ, tổ chức khoa học và công nghệ bổ sung phù hợp với quy định của Đảng, Nhà nước.*

Điều 15. Liêm chính khoa học trong hoạt động xuất bản

Các cơ quan xuất bản kết quả nghiên cứu, báo cáo khoa học cần triển khai các nội dung sau:

1. Xây dựng quy trình phản biện minh bạch.
2. Quản lý xung đột lợi ích của biên tập viên/phản biện.
3. Lưu hồ sơ phản biện.
4. Xử lý khiếu nại, cải chính, rút bài.
5. Có cơ chế thông tin đến cơ quan tài trợ, tổ chức khoa học và công nghệ sau khi có kết luận vi phạm/không vi phạm để cải chính, rút bài hoặc xử lý theo quy định.
6. Không thao túng trích dẫn để tăng chỉ số.
7. *Các nội dung khác do cơ quan tài trợ, tổ chức khoa học và công nghệ bổ sung phù hợp với quy định của Đảng, Nhà nước.*

Điều 16. Liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp khi sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI)

1. Không sử dụng trí tuệ nhân tạo tạo dữ liệu giả, ảnh giả hoặc tài liệu tham khảo không có thật.
2. Không sử dụng tài liệu do trí tuệ nhân tạo tạo ra chưa kiểm chứng làm tài liệu tham khảo.
3. Cung cấp đầy đủ tên công cụ, phiên bản, phạm vi sử dụng trí tuệ nhân tạo được sử dụng trong quá trình nghiên cứu khoa học; ghi rõ các nội dung nghiên cứu được hoàn toàn tạo ra bởi trí tuệ nhân tạo.
4. Không đưa dữ liệu mật/chưa công bố lên nền tảng trí tuệ nhân tạo trái quy định pháp luật.
5. Trí tuệ nhân tạo chỉ được coi là công cụ hỗ trợ và người sử dụng phải chịu trách nhiệm cuối cùng về các nội dung, sản phẩm, tài liệu do trí tuệ nhân tạo tạo ra.
6. *Các nội dung khác do cơ quan tài trợ, tổ chức khoa học và công nghệ bổ sung phù hợp với quy định của Đảng, Nhà nước.*

Điều 17. Liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp trong quá trình hợp tác học thuật và hợp tác quốc tế

1. Hợp tác phải có thỏa thuận trước về dữ liệu, tác giả, quyền sở hữu trí tuệ, kinh phí, giải quyết tranh chấp.
2. Kiểm tra tính hợp pháp của dữ liệu từ đối tác.
3. Nếu đối tác vi phạm liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp nghiêm trọng có thể tạm dừng hợp tác.
4. *Các nội dung khác do cơ quan tài trợ, tổ chức khoa học và công nghệ bổ sung phù hợp với quy định của Đảng, Nhà nước.*

Chương III.

CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA VI PHẠM VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CHỦ THỂ BẢO ĐẢM LIÊM CHÍNH KHOA HỌC VÀ ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP

Mục 1.

CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA VI PHẠM

Điều 18. Các biện pháp phòng ngừa

1. Hướng dẫn việc tuân thủ các quy tắc về liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp trước và trong suốt quá trình thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

2. Tập huấn định kỳ hằng năm về liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp khoa học.

3. Yêu cầu ký cam kết tuân thủ đối với chủ nhiệm nhiệm vụ, thành viên chính, cá nhân tham gia thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

4. Bắt buộc lưu giữ dữ liệu gốc, nhật ký nghiên cứu, phiên bản bản thảo, hồ sơ đồng thuận tham gia nghiên cứu.

5. Thực hiện rà soát đạo văn trước khi nộp báo cáo tổng hợp, bài báo, hồ sơ nghiệm thu hoặc hồ sơ công bố.

6. Yêu cầu kê khai nguồn tài trợ, xung đột lợi ích, đóng góp tác giả, hỗ trợ biên tập/viết bài, hỗ trợ của trí tuệ nhân tạo (AI).

Điều 19. Lưu trữ hồ sơ nghiên cứu

1. Hồ sơ nghiên cứu phải được lưu trữ đầy đủ, có khả năng truy xuất, kiểm chứng và đối chiếu.

2. Thời hạn lưu trữ là ... năm (thời hạn do cơ quan tài trợ, tổ chức khoa học và công nghệ quy định nhưng không nên thấp hơn thời hạn phục vụ thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và các yêu cầu pháp lý khác).

3. Dữ liệu điện tử phải có biện pháp sao lưu, kiểm soát truy cập, phân quyền, lưu vết chỉnh sửa.

Điều 20. Khai báo xung đột lợi ích

1. Mọi cá nhân tham gia nghiên cứu, xét duyệt, phản biện, nghiệm thu phải kê khai trung thực xung đột lợi ích.

2. Xung đột lợi ích có thể bao gồm nhưng không giới hạn ở:

- a) Lợi ích tài chính trực tiếp hoặc gián tiếp;
- b) Quan hệ gia đình, thầy trò, cấp trên - cấp dưới, đồng tác giả gần đây;
- c) Quyền sở hữu trí tuệ, cổ phần, tư vấn, hợp đồng dịch vụ;
- d) Lợi ích phi tài chính có thể ảnh hưởng đến nhận định chuyên môn.

3. Người có xung đột lợi ích phải tự rút khỏi quá trình đánh giá, phản biện, quyết định hoặc được áp dụng biện pháp kiểm soát, giám sát phù hợp.

Mục 2.

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CHỦ THỂ BẢO ĐẢM LIÊM CHÍNH KHOA HỌC VÀ ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP TRONG NGHIÊN CỨU; TRÁCH NHIỆM XEM XÉT, XÁC MINH, KẾT LUẬN VÀ XỬ LÝ HÀNH VI VI PHẠM

Điều 21. Trách nhiệm của cá nhân hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ

1. Tuân thủ đầy đủ Quy tắc này và các quy định chuyên ngành có liên quan.

2. Lập, lưu giữ và cung cấp trung thực hồ sơ nghiên cứu, dữ liệu gốc, nhật ký nghiên cứu, tài liệu chứng minh quy trình nghiên cứu.

3. Chỉ ghi tên tác giả đối với người có đóng góp thực chất; ghi nhận phù hợp các đóng góp chưa đủ điều kiện là tác giả.

4. Chủ động khai báo xung đột lợi ích, nguồn tài trợ, hỗ trợ kỹ thuật, hỗ trợ viết bài, việc sử dụng công cụ trí tuệ nhân tạo hỗ trợ trong quá trình nghiên cứu khoa học.

5. Bảo vệ đối tượng nghiên cứu; bảo đảm đồng thuận tham gia nghiên cứu khi pháp luật hoặc chuẩn mực đạo đức yêu cầu.

6. Trong quá trình hoặc sau khi hoàn thành nghiên cứu, cá nhân tự phát hiện mình có hành vi vi phạm liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp phải kịp thời chấm dứt hành vi vi phạm, có biện pháp khắc phục phù hợp và chủ động báo cáo với chủ nhiệm nhiệm vụ, tổ chức chủ trì, cơ quan tài trợ, tổ chức khoa học và công nghệ và phối hợp trong quá trình xác minh vụ việc.

Điều 22. Trách nhiệm của tổ chức chủ trì, chủ nhiệm nhiệm vụ, trưởng nhóm nghiên cứu

1. Hướng dẫn việc tuân thủ liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp trước và trong suốt quá trình thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

2. Tổ chức phổ biến, quán triệt, tập huấn và kiểm tra việc tuân thủ quy định về liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp trong phạm vi công việc được phân công.

3. Lưu trữ dữ liệu gốc, dữ liệu đã xử lý và các tài liệu liên quan đến quá trình nghiên cứu.

4. Thiết lập cơ chế rà soát nội bộ về dữ liệu, tác giả, trích dẫn, đồng thuận tham gia nghiên cứu, bảo mật dữ liệu, lưu trữ hồ sơ nghiên cứu; bảo đảm tính đầy đủ, chính xác và khả năng truy xuất của dữ liệu nghiên cứu.

5. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa vi phạm. Kịp thời tiếp nhận, xử lý ban đầu khi có dấu hiệu vi phạm.

6. Không gây cản trở, định hướng hoặc can thiệp trái quy định vào hoạt động tư vấn, phản biện, xét duyệt, đánh giá nhiệm vụ khoa học và công nghệ do mình quản lý.

7. Khi phát hiện hành vi vi phạm liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp, tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ phải kịp thời chấm dứt hành vi vi phạm, tiến hành các biện pháp khắc phục phù hợp và báo cáo ngay với cơ quan tài trợ, tổ chức khoa học và công nghệ hoặc cơ quan có thẩm quyền.

Điều 23. Trách nhiệm của bộ phận quản lý khoa học và công nghệ

1. Chủ trì tham mưu ban hành, cập nhật, hướng dẫn thực hiện quy định về liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp trong nghiên cứu.
2. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa vi phạm. Kịp thời tiếp nhận, xử lý ban đầu khi có dấu hiệu vi phạm.
3. Không gây cản trở, định hướng hoặc can thiệp trái quy định vào hoạt động tư vấn, phản biện, xét duyệt, đánh giá nhiệm vụ khoa học và công nghệ do mình quản lý.
4. Khi phát hiện hành vi vi phạm liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp, bộ phận quản lý khoa học phải kịp thời chấm dứt hành vi vi phạm, tiến hành các biện pháp khắc phục phù hợp và báo cáo ngay với cơ quan tài trợ, tổ chức khoa học và công nghệ hoặc cơ quan có thẩm quyền.
5. Bảo mật thông tin về người phản ánh, tố cáo và thông tin về người bị xem xét, xác minh.
6. Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo phân công của cơ quan tài trợ, tổ chức khoa học và công nghệ.

Điều 24. Trách nhiệm của thành viên hội đồng, chuyên gia tư vấn, phản biện, đánh giá

1. Thực hiện đánh giá độc lập, khách quan, trung thực.
2. Từ chối tham gia nếu có xung đột lợi ích, chuyên môn không phù hợp với nhiệm vụ khoa học và công nghệ.
3. Bảo mật toàn bộ hồ sơ, dữ liệu, bản thảo, ý tưởng nghiên cứu mà mình được tiếp cận.
4. Không sử dụng thông tin chưa công bố cho nghiên cứu, giảng dạy, tư vấn, đăng ký quyền sở hữu trí tuệ hoặc mục đích cá nhân khác.
5. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa vi phạm.
6. Không gây cản trở, định hướng hoặc can thiệp trái quy định vào hoạt động tư vấn, phản biện, xét duyệt, đánh giá nhiệm vụ khoa học và công nghệ do mình tham gia tư vấn, phản biện, đánh giá.
7. Khi phát hiện hành vi vi phạm liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp, Hội đồng, chuyên gia tư vấn phải kịp thời chấm dứt hành vi vi phạm, tiến hành các biện pháp khắc phục phù hợp và báo cáo ngay với cơ quan tài trợ, tổ chức khoa học và công nghệ hoặc cơ quan có thẩm quyền.

Điều 25. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan tài trợ, tổ chức khoa học và công nghệ

1. Ban hành Quy tắc về liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp của cơ quan, tổ chức mình.

2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, tập huấn định kỳ nội dung của Quy tắc cho các tổ chức, cá nhân trực thuộc hoặc tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ thuộc phạm vi quản lý.

3. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa vi phạm. Ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các mẫu văn bản, trong đó có nội dung về tuân thủ liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp.

4. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy tắc về liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp trong cơ quan, tổ chức mình.

5. Thiết lập cơ chế rà soát nội bộ về dữ liệu, tác giả, trích dẫn, đồng thuận tham gia nghiên cứu, bảo mật dữ liệu, lưu trữ hồ sơ nghiên cứu.

6. Không gây cản trở, định hướng hoặc can thiệp trái quy định vào hoạt động tư vấn, phản biện, xét duyệt, đánh giá nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

7. Kịp thời tiếp nhận, chỉ đạo tiến hành các biện pháp xác minh khi có thông tin về dấu hiệu vi phạm liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp trong nghiên cứu.

8. Quy trình tiếp nhận thông tin, tổ chức xác minh, kết luận và xử lý các hành vi vi phạm liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp.

a) Quy trình xem xét, xác minh vi phạm được thực hiện thông qua các bước quy định tại khoản 3 Điều 7 Nghị định số 262/2025/NĐ-CP: trường hợp nhận được thông tin về dấu hiệu vi phạm, cơ quan tài trợ, tổ chức khoa học và công nghệ tổ chức xác minh sơ bộ; thành lập hội đồng tư vấn gồm những cá nhân có chuyên môn phù hợp, độc lập với nội dung vụ việc để tổ chức xác minh, làm việc với các bên liên quan; xác định việc có hay không có hành vi vi phạm; ban hành kết luận về hành vi vi phạm trong thời hạn cụ thể do cơ quan quy định.

Lưu ý trong quá trình xem xét, xác minh dấu hiệu vi phạm và kết luận, xử lý hành vi vi phạm, cần bảo đảm bí mật thông tin và bảo vệ người cung cấp thông tin về dấu hiệu vi phạm; thông tin về người bị cáo buộc vi phạm và thông tin về vụ việc khi chưa có kết luận chính thức.

Theo quy định tại khoản 4 Điều 6 và khoản 4 Điều 7 Nghị định số 262/2025/NĐ-CP trong quá trình xem xét, xác minh vi phạm liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp, cơ quan tài trợ, tổ chức khoa học và công nghệ phải bảo đảm quyền được xem xét sự việc một cách khách quan, công bằng; quyền được biết, quyền giải trình, quyền khiếu nại của cá nhân bị cáo buộc vi phạm.

Cá nhân bị xem xét và bị kết luận có hành vi vi phạm có quyền khiếu nại, phản ánh, kiến nghị đối với việc xem xét và kết luận. Việc khiếu nại của các cá nhân bị xem xét và bị kết luận có hành vi vi phạm được thực hiện theo quy định của pháp luật về khiếu nại. Đồng thời, không coi người có dấu hiệu vi phạm là người vi phạm nếu chưa có bằng chứng rõ ràng và kết luận của người đứng đầu cơ quan, tổ chức.

b) Hành vi vi phạm liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp có nhiều mức độ khác nhau và có thể do lỗi vô ý hoặc lỗi cố ý của người vi phạm. Do vậy, cơ quan tài trợ, tổ chức khoa học và công nghệ có thể căn cứ vào vi phạm do vô ý hay cố ý, tính chất, mức độ, hậu quả của vi phạm để quy định biện pháp xử lý phù hợp, ví dụ như: nhắc nhở, phê bình; cảnh cáo bằng văn bản; yêu cầu cải chính, xin lỗi công khai; dừng giao chủ trì hoặc tham gia nhiệm vụ khoa học và công nghệ đang thực hiện; không cho phép chủ trì hoặc tham gia thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ vô thời hạn hoặc trong thời gian nhất định; yêu cầu rút bài báo/ấn phẩm khoa học có liên quan đến hành vi vi phạm; yêu cầu hoàn trả kinh phí đã nhận khi bài báo/ấn phẩm bị rút hoặc bị kết luận vi phạm; thu hồi kinh phí và các danh hiệu, khen thưởng liên quan đến kết quả vi phạm; sửa đổi, hủy bỏ kết quả đánh giá nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 26. Trách nhiệm thi hành

1. Các cơ quan, tổ chức trực thuộc có trách nhiệm:

a) Thực hiện đúng các quy định tại Quy tắc này;

b) Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn Quy tắc đến các tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động khoa học và công nghệ;

c) Tổ chức hướng dẫn, đào tạo định kỳ về liêm chính khoa học, đạo đức nghề nghiệp và tại các mốc thời gian: tuyển dụng, nâng ngạch, nhận đề tài;

d) Có cơ chế tư vấn cho người gặp vướng mắc về đạo đức nghề nghiệp trong nghiên cứu;

đ) Thực hiện kiểm tra, giám sát định kỳ để bảo đảm liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp thông qua:

- Kiểm tra định kỳ các công bố quan trọng;

- Theo dõi bài báo bị rút/gỡ, hiệu chỉnh, hiệu đính, thu hồi;

- Kiểm tra dữ liệu gốc theo rủi ro;

- Báo cáo thường niên về liêm chính nghiên cứu.

2. Cá nhân hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ có trách nhiệm:

- a) Thực hiện đúng các quy định tại Quy tắc này;
- b) Chủ động nghiên cứu, tuân thủ các quy định về liêm chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp;
- c) Chủ động khắc phục hậu quả khi phát hiện nghiên cứu của mình có dấu hiệu vi phạm liêm chính khoa học, đạo đức nghề nghiệp.

3. Các cơ quan, tổ chức trực thuộc có trách nhiệm kiểm tra, giám sát để bảo đảm việc thực hiện Quy tắc trong quá trình nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

Điều 27. Hướng dẫn thực hiện

1. Giao... là đầu mối hướng dẫn thực hiện Quy tắc.
2. Trong quá trình thực hiện, phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân gửi thông tin về... để tổng hợp, nghiên cứu, đề xuất sửa đổi./.